

Số: /HD-CYĐCQ

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Công tác bảo đảm và quản lý sử dụng sản phẩm mật mã tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống tổ chức đảng, chính quyền

Căn cứ Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 01/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cơ yếu về hoạt động mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 46/2014/TT-BQP ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ ban hành Quy định quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã;

Căn cứ Hướng dẫn số 39-HD/BTCTW ngày 08/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ phòng Chuyên đổi số thuộc các ban, cơ quan đảng ở Trung ương; Phòng chuyên đổi số - Cơ yếu thuộc văn phòng tỉnh ủy, thành ủy và bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu;

Để tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ trong việc bảo đảm, quản lý sản phẩm mật mã tại các cơ quan, tổ chức thuộc Hệ thống tổ chức Đảng, chính quyền, Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền hướng dẫn như sau:

I. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Hướng dẫn này hướng dẫn về việc đăng ký nhu cầu triển khai các sản phẩm mật mã do ngành Cơ yếu cung cấp, công tác quản lý sử dụng sản phẩm mật mã triển khai tại các cơ quan Đảng, nhà nước ở Trung ương (gồm: các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương; Văn phòng Trung ương Đảng; Văn phòng Quốc Hội; Văn phòng Chủ tịch nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Ngoại giao); Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước); các tỉnh ủy, thành ủy, Hội đồng

nhân dân các cấp; Ủy ban nhân dân các cấp; Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ yếu Văn phòng Trung ương Đảng; Cơ yếu Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Cơ yếu các tỉnh ủy, thành ủy; bộ phận phụ trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng các văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu; bộ phận phụ trách chuyển đổi số tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, mặt trận tổ quốc Việt Nam và cùng các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

II. Nguyên tắc chung

1. Tuân thủ theo quy định của Luật Cơ yếu và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

2. Bảo đảm thống nhất, chặt chẽ trong công tác đăng ký, bảo đảm và quản lý, sử dụng các sản phẩm mật mã.

3. Đảm bảo nguyên tắc việc tổ chức bảo đảm, triển khai và quản lý các sản phẩm mật mã do các tổ chức cơ yếu (Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền; Phòng Cơ yếu/Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu/VPTW; Phòng Cơ yếu/Cục Thống kê tội phạm và chuyển đổi số/VKSNDTC; Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu/Văn phòng các tỉnh ủy, thành ủy; bộ phận chuyên trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm.

III. Đăng ký nhu cầu bảo đảm sản phẩm mật mã

Trên cơ sở nhu cầu triển khai các sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu, các cơ quan, tổ chức thực hiện như sau:

1. Đối với các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương.

a) ***Phòng chuyển đổi số thuộc văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương tham mưu Lãnh đạo văn phòng lập nhu cầu triển khai các sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu gửi về Cục chuyển đổi số - Cơ yếu/Văn phòng Trung ương Đảng để tổng hợp.***

b) ***Phòng Cơ yếu thuộc Cục chuyển đổi số - Cơ yếu/Văn phòng Trung ương Đảng:***

- Tổng hợp nhu cầu của các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương và Văn phòng Trung ương Đảng gửi về Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền để bảo đảm.

- Tổ chức tiếp nhận các sản phẩm mật mã tại Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền.

- Bàn giao, hướng dẫn sử dụng sản phẩm mật mã cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Lập hồ sơ quản lý theo đúng quy định đối với từng chủng loại sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu.

2. Đối với Văn phòng Quốc Hội; Văn phòng Chủ tịch nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước.

Bộ phận phụ trách chuyển đổi số thuộc Văn phòng Quốc Hội; Văn phòng Chủ tịch nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước:

a) Lập nhu cầu triển khai các sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu gửi về Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền (số 60, Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, TP. Hà Nội).

b) Tổ chức tiếp nhận các sản phẩm mật mã tại Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền; bàn giao, hướng dẫn sử dụng sản phẩm mật mã cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

c) Lập hồ sơ quản lý theo đúng quy định đối với từng chủng loại sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu.

3. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Phòng Cơ yếu thuộc Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số tham mưu, thực hiện việc đăng ký nhu cầu, tổ chức triển khai và quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã theo quy định của ngành cơ yếu.

4. Đối với các tỉnh ủy, thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Mặt trận tổ quốc các tỉnh, thành phố.

a) **Bộ phận chuyên trách về công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu** tổng hợp nhu cầu triển khai sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn gửi về Văn phòng tỉnh/thành ủy để tổng hợp; đồng thời theo hệ thống gửi về Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Mặt trận tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh để báo cáo.

b) **Bộ phận chuyên trách về chuyển đổi số của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội cấp**

tỉnh, thành phố tổng hợp nhu cầu triển khai sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh gửi về Văn phòng tỉnh/thành ủy để tổng hợp.

c) Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu thuộc Văn phòng tỉnh ủy, thành ủy:

- Tổng hợp nhu cầu của của các xã, phường, đặc khu, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng tỉnh ủy, thành ủy gửi về Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền để bảo đảm.

- Tổ chức tiếp nhận các sản phẩm mật mã tại Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền; bàn giao, hướng dẫn sử dụng sản phẩm mật mã cho các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Lập hồ sơ quản lý theo đúng quy định đối với từng chủng loại sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu.

IV. Bảo đảm sản phẩm mật mã, giải pháp bảo mật cơ yếu

1. Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền rà soát yêu cầu, điều kiện triển khai, xây dựng mô hình giải pháp đề nghị Ban Cơ yếu Chính phủ phê duyệt, bảo đảm sản phẩm mật mã. Tổ chức tiếp nhận, cài đặt chương trình phần mềm (nếu có) các sản phẩm mật mã.

2. Giao nhận sản phẩm mật mã đảm bảo nguyên tắc tổ chức cơ yếu giao trực tiếp cho cơ quan, tổ chức sử dụng sản phẩm mật mã để giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng thuộc phạm vi quản lý; có phiếu xuất kho hoặc biên bản giao nhận được xác nhận của người có thẩm quyền.

a) Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền thực hiện bàn giao, triển khai, hướng dẫn sử dụng sản phẩm mật mã cho tổ chức cơ yếu tại Văn phòng Trung ương Đảng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các tỉnh, thành ủy; bàn giao cho bộ phận phụ trách chuyển đổi số thuộc Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chủ tịch nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước bằng hình thức trực tiếp tại Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền hoặc chuyển phát qua KT1 (đối với chủng loại thiết bị được phép vận chuyển qua hình thức KT1).

b) Các tổ chức cơ yếu tại Văn phòng Trung ương Đảng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các tỉnh, thành ủy; bộ phận phụ trách chuyển đổi số thuộc Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chủ tịch nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ

quan thuộc Chính phủ, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước chịu trách nhiệm bàn giao, triển khai đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

V. Quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã

1. Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền chịu trách nhiệm trước Ban Cơ yếu Chính phủ về quản lý các sản phẩm mật mã triển khai tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống Đảng, chính quyền.

2. Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu/Văn phòng Trung ương Đảng có trách nhiệm quản lý sản phẩm mật mã triển khai tại các cơ quan Đảng Trung ương; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền.

3. Bộ phận phụ trách chuyển đổi số thuộc Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chủ tịch nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm quản lý sản phẩm mật mã triển khai tại cơ quan; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền.

4. Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số/Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm quản lý sản phẩm mật mã triển khai tại ngành Kiểm sát; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền.

5. Văn phòng các tỉnh, thành ủy có trách nhiệm quản lý sản phẩm mật mã triển khai tại cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền.

Văn phòng đảng ủy xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm quản lý sản phẩm mật mã triển khai tại cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Văn phòng tỉnh ủy.

6. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm mật mã

a) Rà soát đúng đối tượng sử dụng, tổng hợp đầy đủ nhu cầu sản phẩm mật mã của đơn theo kế hoạch năm (tháng 4 hàng năm có thông báo và hướng dẫn cụ thể) hoặc đột xuất.

b) Bố trí cán bộ có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn phù hợp để trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng sản phẩm mật mã.

c) Đáp ứng điều kiện triển khai sản phẩm mật mã, bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm mật mã được triển khai

d) Tổ chức quản lý, sử dụng sản phẩm mật mã theo quy định.

VI. Hiệu lực thi hành

Hướng dẫn này không áp dụng đối với chủng loại sản phẩm mật mã các cơ quan, tổ chức có thể đăng ký qua cổng dịch vụ công của các cơ quan thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ.

Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Quản lý nghiệp vụ/Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền (đồng chí Trần Văn Cường, số điện thoại 0906.886.389) để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (để báo cáo);
 - Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu/VPTWĐ;
 - Văn phòng các ban, cơ quan Đảng ở Trung ương⁽⁴⁾;
 - Cục Kiểm soát thủ tục hành chính/VPCP;
 - Vụ Chuyển đổi số/VPQH;
 - Vụ Tổ chức - Hành chính/VPCTN;
 - Văn phòng các tỉnh ủy, thành ủy⁽³⁴⁾;
 - Cục Thống kê tội phạm và chuyển đổi số/VKSNDTC;
 - Cục Công nghệ thông tin/Kiểm toán nhà nước;
 - Trung tâm thông tin và chuyển đổi số/VPCQ
- UBTWMTTQVN;
- Cơ quan phụ trách chuyển đổi số các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan trực thuộc chính phủ⁽¹⁸⁾;
 - Cơ quan phụ trách chuyển đổi số tại HĐND, UBND, MTTQ các tỉnh, thành phố⁽¹⁰²⁾;
 - Vụ Tổng hợp/Tòa án nhân dân tối cao;
 - Các phòng, trung tâm thuộc Cục⁽⁶⁾;
 - Phòng Cơ yếu/Cục CDS-CY/VPTWĐ;
 - Phòng Cơ yếu/Cục TKTP và CDS/VKSNDTC;
 - Cơ yếu các tỉnh ủy, thành ủy⁽³⁴⁾;
 - Lưu: VT, QLNV.TC215.

CỤC TRƯỞNG

Ngô Đức Thắng